

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21/2015/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 11 tháng 11 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công Thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ngành: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Giao thông Vận tải, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thành Đô

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý Nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21/2015/QĐ-UBND ngày 11/11/2015
của UBND tỉnh Điện Biên)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân thực hiện các công việc liên quan đến quản lý và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.
3. Các hoạt động khác có liên quan đối với cụm công nghiệp chưa quy định trong quy chế này, được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Thiết lập mối quan hệ phối hợp chặt chẽ và phân công rõ trách nhiệm giữa các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, xã đảm bảo sự thống nhất, phân định rõ chức năng nhiệm vụ, không chồng chéo trên cơ sở quy định của pháp luật và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư và hoạt động sản xuất trong cụm công nghiệp.
2. Công tác phối hợp phải đảm bảo kịp thời, nhanh chóng và hiệu quả.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP GIỮA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp thực hiện nội dung quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên theo quy định tại Điều 17 Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp (sau đây gọi là Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg). Cụ thể như sau:
 - a) Xây dựng, ban hành, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện pháp luật, cơ chế, chính sách, tiêu chuẩn quy phạm kỹ thuật liên quan đến việc thành lập và hoạt động của CCN.

b) Xây dựng và chỉ đạo thực hiện quy hoạch, chương trình, kế hoạch phát triển CCN.

c) Cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy chứng nhận đầu tư, chứng nhận đăng ký kinh doanh, các loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến hoạt động trong CCN.

d) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư vào sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong CCN.

đ) Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp; chỉ đạo các hoạt động xúc tiến đầu tư vào CCN.

e) Tổ chức bộ máy, đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan quản lý nhà nước về CCN.

g) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, khen thưởng, xử lý vi phạm và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển CCN.

2. Phối hợp thực hiện những công việc khác do UBND tỉnh giao có liên quan đến cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 4. Phương pháp và hình thức phối hợp

1. Quá trình thực hiện sẽ do một cơ quan chủ trì và một hoặc nhiều cơ quan khác tham gia phối hợp giải quyết công việc. Tùy theo tính chất công việc mà cơ quan chủ trì đưa ra các hình thức giải quyết như sau:

a) Tổ chức làm việc tập trung thông qua các cuộc họp trực tiếp để các bên tham gia thảo luận, ghi nhận kết quả làm việc bằng biên bản hoặc thông báo kết luận làm việc.

b) Cơ quan chủ trì gửi hồ sơ, tài liệu liên quan để cơ quan phối hợp nghiên cứu có ý kiến tham gia bằng văn bản. Nếu quá thời hạn theo thời gian lấy ý kiến tham gia trong văn bản của cơ quan chủ trì, cơ quan được hỏi ý kiến không có văn bản trả lời được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Cơ quan chủ trì có thể phối hợp cả hai hình thức giải quyết trên đây để đạt hiệu quả cao nhất trong công việc.

2. Những nội dung công việc do các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ trì tùy theo yêu cầu, tính chất công việc thì cơ quan chủ trì xác định thêm thành phần các cơ quan tham gia phối hợp để giải quyết công việc nhanh và hiệu quả.

3. Những văn bản hướng dẫn, xử lý, kết luận, kiến nghị,... liên quan đến đơn vị kinh doanh hạ tầng và các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp thì cơ quan chủ trì gửi cho Sở Công Thương 01 (một) bản để biết và phối hợp theo dõi thực hiện.

Điều 5. Trách nhiệm của các Sở, Ngành

1. Sở Công Thương

Là cơ quan đầu mối tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

a) Chủ trì xây dựng và bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp, xây dựng kế hoạch phát triển cụm công nghiệp hàng năm, 5 năm phù hợp với chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển công nghiệp của tỉnh trong từng thời kỳ trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thẩm định hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Chủ trì tham mưu, đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển cụm công nghiệp trình UBND tỉnh ban hành theo thẩm quyền. Triển khai thực hiện cơ chế, chính sách ưu đãi thu hút đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế, tài chính, lao động và xây dựng hạ tầng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng, di chuyển cơ sở sản xuất, xây dựng mới cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

d) Xây dựng và quản lý thông tin về cụm công nghiệp. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp, báo cáo tình hình quy hoạch, đầu tư xây dựng hạ tầng và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

đ) Chủ trì tổ chức đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý nhà nước về cụm công nghiệp, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các dịch vụ công hỗ trợ hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân trong cụm công nghiệp, hướng dẫn UBND cấp huyện trong việc thành lập, quản lý hoạt động của các cụm công nghiệp.

e) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, xử lý vi phạm, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền trong quá trình hình thành, hoạt động và phát triển cụm công nghiệp.

g) Trong khi chưa có đơn vị kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp và chưa thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp, Sở Công Thương là cơ quan chủ trì phối hợp với các Sở, Ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai, thực hiện các thủ tục liên quan đến lập dự án, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, quản lý cụm công nghiệp theo quy hoạch trên địa bàn tỉnh.

h) Phối hợp với Sở Nội Vụ thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp.

i) Tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư xây dựng công trình trong cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương tham mưu, đề xuất UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

b) Hướng dẫn thủ tục đăng ký đầu tư, chủ trì thẩm định, cấp, cấp điều chỉnh chứng nhận đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cụm công nghiệp; các dự án sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định.

c) Chủ trì giám sát, đánh giá hiệu quả đầu tư các dự án được chấp thuận vào cụm công nghiệp.

d) Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đầu tư các công trình hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài hàng rào cụm công nghiệp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

e) Chủ trì phối hợp với sở, ngành có liên quan xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư phát triển cụm công nghiệp.

3. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn lập quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp, cung cấp thông tin quy hoạch về xây dựng trên địa bàn tỉnh có liên quan đến việc phát triển cụm công nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch xây dựng các cụm công nghiệp trên địa bàn, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt theo quy định.

c) Cấp phép xây dựng các công trình đầu tư xây dựng trong cụm công nghiệp thuộc dự án phải cấp phép xây dựng theo thẩm quyền.

d) Chủ trì thanh tra, kiểm tra việc xây dựng theo quy hoạch được duyệt và các quy định về quản lý chất lượng xây dựng công trình dự án đầu tư xây dựng trong cụm công nghiệp.

e) Tham gia ý kiến thiết kế cơ sở dự án đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp và các dự án đầu tư trong cụm công nghiệp theo yêu cầu của các đơn vị đầu mối.

4. Sở Tài chính

a) Thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư các dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trong cụm công nghiệp sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định và xác định giá cho thuê đất có hạ tầng, giá cho thuê hoặc bán nhà xưởng và các loại phí sử dụng dịch vụ công cộng, tiện ích khác trong cụm công nghiệp (đối với cụm công nghiệp do Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp quản lý và kinh doanh hạ tầng) trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xác định, hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức, cá nhân được giao đất, thuê đất tại cụm công nghiệp theo quy định hiện hành.

d) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

e) Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị có các mặt hàng sản xuất kinh doanh thuộc danh mục phải đăng ký giá, kê khai giá theo quy định.

g) Phối hợp thẩm định hồ sơ thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện (trong đó có đất cụm công nghiệp) trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Chủ trì, hướng dẫn lập, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo đúng quy định của pháp luật; hướng dẫn lập, thẩm định và xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường; hướng dẫn, thực hiện thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp; thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong cụm công nghiệp.

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

d) Hướng dẫn, thẩm định hồ sơ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan hướng dẫn đánh giá trình độ công nghệ; thẩm tra công nghệ, tư vấn đầu tư đổi mới công nghệ và phát triển thị trường công nghệ đối với các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp.

b) Hướng dẫn sử dụng phương tiện đo và các hoạt động đảm bảo đo lường chất lượng sản phẩm hàng hóa trong sản xuất kinh doanh; hỗ trợ việc xây dựng và áp dụng các phương pháp quản lý chất lượng theo hệ thống, đẩy mạnh hoạt động sáng kiến.

c) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ đăng ký và chứng nhận hợp đồng chuyển giao công nghệ theo quy định.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương trong việc thanh tra, kiểm tra về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ và tiêu chuẩn đo lường chất lượng theo quy định.

e) Hướng dẫn các doanh nghiệp đăng ký xác lập quyền sở hữu công nghiệp theo quy định của pháp luật.

g) Hướng dẫn thủ tục khai báo, cấp phép tiến hành công việc bức xạ trong công nghiệp cho các doanh nghiệp.

7. Sở Giao thông Vận tải

a) Có trách nhiệm cung cấp thông tin về quy hoạch hệ thống giao thông như: Các vị trí đầu nối, giới hạn hành lang an toàn đường bộ đối với công trình giao thông (lộ giới), công trình xây dựng để lập quy hoạch xây dựng cụm công nghiệp cho phù hợp với quy hoạch chung; phối hợp đề xuất UBND tỉnh kế hoạch đầu tư hoặc kêu gọi đầu tư xây dựng các công trình giao thông có liên quan đến việc phục vụ phát triển các cụm công nghiệp.

b) Hướng dẫn thủ tục cấp phép đầu nối hạ tầng giao thông cụm công nghiệp vào quốc lộ theo quy định; trường hợp vị trí đầu nối chưa có trong quy hoạch được duyệt, Sở Giao thông Vận tải chủ trì tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Giao thông Vận tải cho bổ sung đầu nối.

c) Chấp thuận vị trí đầu nối hạ tầng giao thông của cụm công nghiệp, sử dụng hành lang an toàn giao thông đường bộ đối với đường tỉnh lộ.

d) Cấp phép thi công đầu nối hạ tầng giao thông cụm công nghiệp, cấp phép thi công các công trình thiết yếu trong hành lang an toàn đường bộ đối với các tuyến đường thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Sở Nội vụ

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện trong việc thành lập, tổ chức bộ máy Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp; phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thực hiện công tác quản lý nhà nước về cụm công nghiệp.

b) Chủ trì thẩm định hồ sơ, trình UBND tỉnh quyết định thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp.

9. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động và việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động của các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

b) Thực hiện cấp giấy phép lao động, cấp lại giấy phép lao động, xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động cho lao động là người nước ngoài vào làm việc tại doanh nghiệp trong cụm công nghiệp.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết tranh chấp lao động tập thể trong các cụm công nghiệp.

10. Công an tỉnh

a) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm về Môi trường tham gia, phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện công tác phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các đơn vị đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng, các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong cụm công nghiệp;

b) Chỉ đạo phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tiến hành thẩm duyệt hồ sơ phòng cháy, chữa cháy đối với tổng thể cụm công nghiệp và từng công trình xây dựng trong cụm công nghiệp theo quy định; chủ động xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy đối với các cụm công nghiệp trên địa bàn;

c) Chỉ đạo lực lượng An ninh kinh tế chủ động tham mưu cho các cơ quan, doanh nghiệp trong cụm công nghiệp về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; tổ chức huấn luyện nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ, hướng dẫn xây dựng các phương án, kế hoạch, nội quy, quy chế bảo vệ an toàn cơ quan, doanh nghiệp;

d) Chỉ đạo Công an cấp huyện nơi có cụm công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị chức năng thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự trong cụm công nghiệp; chỉ đạo, hướng dẫn và đôn đốc các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong phạm vi cơ quan, đơn vị mình.

Điều 6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể tỉnh

Tổ chức vận động, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân và nhân dân trong công tác đền bù giải phóng mặt bằng, di dời, bố trí cơ sở sản xuất vào cụm công nghiệp. Giám sát việc thực hiện chính sách đền bù, giải phóng mặt bằng đảm bảo quyền lợi đối với người dân.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND các huyện, thị xã, thành phố

1. Chỉ đạo phòng Kinh tế và hạ tầng (hoặc phòng Kinh tế) trong việc thực hiện chức năng là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quản lý nhà nước về cụm công nghiệp trên địa bàn.

2. Lập hồ sơ thành lập, mở rộng, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn; hồ sơ thành lập Trung tâm phát triển cụm công nghiệp gửi các Sở, Ngành chức năng thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

3. Chỉ đạo và hướng dẫn đơn vị kinh doanh hạ tầng (nếu có) hoặc Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp lập quy hoạch chi tiết, lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp trên địa bàn và tổ chức triển khai thực hiện sau khi được phê duyệt; Chỉ đạo và hướng dẫn đơn vị kinh doanh hạ tầng hoặc Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp tổ chức quản lý khai thác và bảo trì các công trình hạ tầng kỹ thuật.

4. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc, thẩm định trình UBND cấp huyện phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường theo phân cấp.

5. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp tham gia thực hiện công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư... phối hợp thanh tra, kiểm tra về quản lý sử dụng đất, môi trường, xử lý chất thải, xây dựng và các hoạt động khác trong quá trình triển khai xây dựng và hoạt động của cụm công nghiệp trên địa bàn.

6. Trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp từ nguồn ngân sách cấp huyện.

7. Lập hồ sơ thành lập Trung tâm Phát triển cụm công nghiệp (đối với cụm công nghiệp không có đơn vị kinh doanh hạ tầng) gửi Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

8. Chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND xã, phường, thị trấn đảm bảo an ninh trật tự; giải quyết tranh chấp lao động trong cụm công nghiệp; xác nhận cam kết bảo vệ môi trường.

9. Định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình hoạt động của các cụm công nghiệp và các doanh nghiệp hoạt động trong các cụm công nghiệp trên địa bàn gửi về Sở Công Thương và các ngành liên quan.

10. Phối hợp với các đơn vị liên quan kêu gọi, thu hút vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp.

Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã nơi có cụm công nghiệp

1. Phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, huyện trong việc triển khai, thực hiện quy hoạch phát triển cụm công nghiệp.

2. Phối hợp tham gia lập phương án đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư giải quyết những kiến nghị, khiếu nại của nhân dân trên địa bàn xây dựng cụm công nghiệp.

3. Chỉ đạo lực lượng công an xã phối hợp với các lực lượng chức năng đảm bảo an ninh, trật tự trong, ngoài cụm công nghiệp.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế

Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành; UBND huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan, tổ chức thực hiện nghiêm Quy chế này và chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Công Thương.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung

Khi văn bản pháp luật của Nhà nước có những thay đổi liên quan đến các nội dung của Quy chế này, Sở Công Thương là cơ quan đầu mối chủ động đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh Quy chế cho phù hợp.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, cần sửa đổi, bổ sung đề nghị các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để kịp thời tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thành Đô